

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ B Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Bản án số: 18/2021/HNGĐ - ST

Ngày 20 -8 - 2021

V/v "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Minh

2. Bà Vũ Thị Dung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Ngọc Mai Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 139/2021/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXX - ST ngày 17 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thanh T, sinh năm 1989 (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú tại: Tổ 9, khu phố L, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Nơi ở hiện nay: Tổ 2, ấp 5, xã Ag, huyện Q, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Hoàng Quang L1, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú tại: Tổ 9, khu phố L, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Nơi ở hiện nay: Tổ 4, khu phố F, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn chị Huỳnh Thanh T trình bày: Chị Huỳnh Thanh T và anh Hoàng Quang L1 sau thời gian tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước và làm ăn sinh sống tại địa chỉ tổ 9, khu phố L, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước, anh chị kết hôn lần đầu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được đến năm 2018 do mâu thuẫn gia đình nên chị Tuyền đã chuyển về sống cùng gia đình bố mẹ đẻ tại địa chỉ tổ 2, ấp 5, xã

Ag, huyện Q, tỉnh Bình Phước và ly thân từ đó đến nay. Nay không thể hàn gắn, không thể tiếp tục kéo dài tình trạng hôn nhân thêm được, nên chị Huỳnh Thanh T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Tuyền ly hôn với anh Hoàng Quang L1.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Huỳnh Thanh T và anh Hoàng Quang L1 có một con chung tên Hoàng Huỳnh R, sinh ngày 09/9/2011. Hiện nay cháu Hoàng Huỳnh R đang sống cùng chị Tuyền tại địa chỉ tổ 2, ấp 5, xã Ag, huyện Q, tỉnh Bình Phước. Nay ly hôn chị Tuyền có nguyện vọng xin được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Lễ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Huỳnh Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Quang L1 không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, anh Lễ vắng mặt trong các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có lý do. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Hoàng Quang L1 là bị đơn trong vụ án, anh Hoàng Quang L1 vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đúng thành phần, quy định của pháp luật về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thanh T, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử cho chị Huỳnh Thanh T ly hôn với anh Hoàng Quang L1, đề nghị giao chị Huỳnh Thanh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hoàng Huỳnh R, sinh ngày 09/9/2011 cho đến khi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thanh T và bị đơn anh Hoàng Quang L1, anh Lễ có địa chỉ và nơi cư trú tại tổ 4, khu phố F, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại Điều 51 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa anh Hoàng Quang L1 vắng mặt. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Hoàng Quang L1 là bị đơn trong vụ án, anh Hoàng Quang L1 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng Quang L1 theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Huỳnh Thanh T và anh Hoàng Quang L1 sau thời gian tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước, anh chị tự nguyện kết hôn và kết hôn lần đầu. Sau khi kết hôn anh, chị làm ăn sinh sống tại địa chỉ tổ 9, khu phố L, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được đến năm 2018 do mâu thuẫn gia đình nên chị Tuyền đã chuyển về làm ăn sinh sống cùng gia đình bố mẹ đẻ của của chị Tuyền tại địa chỉ tổ 2, ấp 5, xã Ag, huyện Q, tỉnh Bình Phước và ly thân từ đó đến nay. Nay không thể hàn gắn, không thể tiếp tục kéo dài tình trạng hôn nhân thêm được nên chị Tuyền yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hoàng Quang L1. Hội đồng xét xử xét thấy chị Huỳnh Thanh T và anh Hoàng Quang L1 kết hôn với nhau nhằm mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng quá trình chung sống anh, chị mâu thuẫn, bất đồng, cãi vã khiến gia đình mất hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được và anh, chị không còn thương yêu nhau, đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, thời gian ly thân chị Tuyền không thiện chí hàn gắn gia đình và chị Tuyền yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Quang L1 là phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 51 và Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Huỳnh Thanh T ly hôn với anh Hoàng Quang L1.

Bị đơn anh Hoàng Quang L1 vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Hoàng Quang L1 là bị đơn trong vụ án, anh Hoàng Quang L1 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

[3] *Về quan hệ con chung*: Quá trình chung sống chị Huỳnh Thanh T và anh Hoàng Quang L1 có một con chung tên Hoàng Huỳnh R, sinh ngày 09/9/2011, hiện nay cháu Linh đang sống cùng chị Tuyền tại địa chỉ tổ 2, ấp 5, xã Ag, huyện Q, tỉnh Bình Phước. Nay ly hôn chị Tuyền có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hoàng Huỳnh R. Hội đồng xét xử xét thấy giao cho chị Tuyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hoàng Huỳnh R, sinh ngày 09/9/2011, cho đến khi trưởng thành là phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 58 và 71 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Huỳnh Thanh T không yêu cầu anh Hoàng Quang L1 cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra.

[5] *Về tài sản chung và công nợ*: Chị Huỳnh Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] *Về án phí*: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Huỳnh Thanh T chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 227, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, Điều 55, Điều 58 và Điều 71 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thanh T.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thanh T ly hôn với anh Hoàng Quang L1.

1.2 Về con chung: Giao cho chị Huỳnh Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hoàng Huỳnh R, sinh ngày 09/9/2011 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân.

Anh Hoàng Quang L1 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, chị Huỳnh Thanh T không có quyền ngăn cấm, cản trở.

1.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Huỳnh Thanh T không yêu cầu anh Hoàng Quang L1 cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra.

1.4. Về tài sản chung và công nợ: Chị Huỳnh Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.5 Về án phí: Chị Huỳnh Thanh T chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001801 ngày 10/3/2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã B.

2. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND T Bình Phước;
- VKS TX B;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã;
- CCTHADS TX B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Tùng